

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 08- 02 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Hòa

2. Bà Lê Thị Tôn Thiết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Ngô Thị T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1980; trú tại: Thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chồng: Chu Văn K, sinh năm 1978; con: Có 03 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Có 02.

+ Tại Bản án số 09/2013/HSPT ngày 24/01/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt T 09 tháng tù về tội “Buôn lậu”, án phí HSST 200.000đ, phạt bổ sung 1.000.000đ, án phí HSPT 200.000đ. Tháng 12/2014, T đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Bản án số 04/2014/HSST ngày 26/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt T 08 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, án

phí HSST 200.000đ, phạt bổ sung 3.000.000đ. Ngày 29/7/2017, T đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Chu Văn K, sinh năm 1978; trú tại: Thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1963; trú tại: Thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 35 phút ngày 19/12/2020, Công an huyện Vĩnh Tường nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại khu vực cổng nhà chị Ngô Thị T, sinh năm 1980 ở thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường có việc bốc, xếp pháo nổ. Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Ngô Thị T có hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại vị trí cửa cổng nhà Ngô Thị T 05 bao tải xác rắn màu xanh, trong đó có 03 bao tải được buộc, bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng.

- Thu tại vị trí bên phải cửa nhà Ngô Thị T (theo hướng từ cổng vào) 05 bao tải xác rắn màu xanh, trong đó có 04 bao tải được buộc, bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng.

Tiến hành kiểm tra 10 bao tải nêu trên phát hiện bên trong mỗi bao tải đều có chứa 01 thùng cát tông màu nâu, bên trong mỗi thùng cát tông đều chứa 12 hộp có đặc điểm tương đồng nhau, cụ thể: Kích thước 17,5cm x 17cm x 17cm, bên ngoài mỗi hộp đều được dán giấy màu đỏ, vàng, xanh có in chữ tượng hình (kiểu chữ Trung Quốc), bên trong mỗi hộp đều có 36 vật hình trụ tròn có đường kính 2,8cm được gắn kết với nhau tạo thành khối, tổng khối lượng cân sơ bộ của 120 hình hộp nêu trên là 237,5 kg. Ngô Thị T khai nhận toàn bộ 120 hình hộp nêu trên là pháo nổ của T mua về với mục đích để bán kiếm lời. Tang vật bao gồm: 10 thùng cát tông (mỗi thùng 12 hộp) được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu M1; 10 bao tải xác rắn và 07 túi nilon màu trắng được tách ra niêm phong riêng trong 01 bao tải theo quy định của pháp luật.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Ngô Thị T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ bên trong có lắp 02 sim có số thuê bao: 0966.213.963 (Sim 1), 0352.257.834 (Sim 2).

Căn cứ hành vi Buôn bán hàng cấm (pháo nổ) của Ngô Thị T, ngày 20/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thị T tại thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường. Quá trình khám xét không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 20/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu gửi Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định tang vật ký hiệu M1 thu giữ của Ngô Thị T có phải là pháo nổ hoặc pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây nổ) không? Tổng khối lượng là bao nhiêu?

Ngày 25/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 3285/KLGĐ xác định: 120 (Một trăm hai mươi) khối hộp của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của 120 (Một trăm hai mươi) khối hộp gửi giám định là 240kg (Hai trăm bốn mươi kilôgam, không kể hộp giấy cattong niêm phong bao gói).

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại cho cơ quan trưng cầu gồm 234 kg mẫu giám định được niêm phong trong 10 hộp bìa cát tông, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Thị T khai: Khoảng năm 2018, Ngô Thị T có quen biết một người đàn ông tên T, sinh năm 1987, trú tại: Thôn P, xã B, huyện Vĩnh Tường. Quá trình quen biết, Thư biết T là người có pháo nổ bán, nên vào khoảng giữa tháng 12/2020 T có sử dụng số điện thoại 0966.213.963 của T gọi vào số điện thoại 0976.850.456 của T để hỏi mua pháo nổ của T với mục đích đem về để bán kiếm lời, T đồng ý và hẹn khi nào có pháo thì sẽ thông báo cho T biết. Khoảng 04 giờ ngày 19/12/2020, T đang ở nhà thì nhận được điện thoại T gọi đến nói: "Có 10 thùng 36, chị có lấy không, giá mỗi thùng là 6.000.000 đồng", T hiểu ý của T nói có 10 thùng pháo nổ loại 36 quả mỗi thùng có 12 hộp pháo giá mỗi thùng pháo là 6.000.000đ nên T đồng ý và nói: "Thế thì đem đến nhà cho chị nhưng chị chưa có tiền trả ngay cho em đâu, đợi khi nào chị bán xong có tiền thì chị sẽ trả", T đồng ý. Đến khoảng gần 23 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, T đang ở nhà thì thấy T đứng trước cổng nhà gọi T, T đi ra mở cổng thì thấy T đang đứng cạnh 02 người đàn ông T không quen biết, cạnh vị trí T và 02 người đàn ông có 01 xe ô tô con màu trắng T không nhớ hãng xe và biển kiểm soát của chiếc xe ô tô đang dừng đỗ ở trước cổng nhà T. Tại đây, T nói: " Bốc hàng vào nhé", T hiểu ý T nói là chuyển pháo vào nhà T, T trả lời: "Ừ, mang vào cho chị", sau đó T bảo 02 người đàn ông đi cùng T bốc vác các bao tải chứa pháo từ trên xe ô tô xuống chuyển vào nhà T, hai người đàn ông này bốc chuyển để 05 bao tải xác rắn chứa pháo ở cửa nhà T và 05

bao tải xác rắn chứa pháo ở trong cổng nhà T. Sau khi chuyển xong số pháo trên T và 02 người đàn ông lên xe ô tô và điều khiển đi ra khỏi ngõ nhà T. Khi T đang đứng ở cổng nhà để chuẩn bị cất giấu số pháo trên thì đúng lúc đó lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang T và thu giữ toàn bộ số tang vật nêu trên.

Ngày 25/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ban hành Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số 02 thu giữ thư tín, điện tín gồm thông tin về chủ thuê bao của số thuê bao 0966.213.963 và 0976.850.456 tại Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội. Ngày 12/01/2021 Tập đoàn viễn thông Quân đội có Công văn phúc đáp Lệnh thu giữ số 02 ngày 25/12/2020 kết quả như sau: Số điện thoại 0966.213.963 là thuê bao trả sau đăng ký tên Chu Văn K, địa chỉ xã T, huyện Vĩnh Tường; số điện thoại 0976.850.456 là thuê bao trả trước đăng ký tên N, địa chỉ xã B, huyện Vĩnh Tường.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSVT ngày 27 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Ngô Thị T về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Thị T từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 20/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Hồi 23 giờ 35 phút ngày 19/12/2020, tại khu vực cổng nhà ở của Ngô Thị T, sinh năm 1980 ở thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Ngô Thị T có hành vi tàng trữ trái phép 240kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) nhằm mục đích để bán. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của T 10 thùng cát tông màu nâu, bên trong mỗi thùng cát tông đều chứa 12 hộp đều có kích thước 17,5cm x 17cm x 17cm, bên ngoài mỗi hộp đều được dán giấy màu đỏ, vàng, xanh có in chữ tượng hình (kiểu chữ Trung Quốc), bên trong mỗi hộp đều có pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng trọng lượng là 240kg và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ) bên trong lắp 02 sim thuê bao: 0966.213.963 (sim 1); 0352.257.834 (sim 2).

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ngô Thị T đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 08 năm đến 15 năm:

....

c) Pháo nổ 120 kilôgam trở lên;”.

[4]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành vi dân sự, nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận mà vẫn cố ý thực hiện, nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội “Buôn lậu”. Năm 2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Mặc dù đã chấp hành xong toàn bộ hai bản án trên, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù tại Trại giam một thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội, là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ngô Thị T.

[8]. Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Đối với anh Chu Văn K, sinh năm 1978; trú tại xã T, huyện Vĩnh Tường (là chồng của T), là người cho T mượn chứng minh thư nhân dân để đăng ký thuê bao điện thoại 0966.213.963. T là người quản lý, sử dụng số thuê bao di động này hàng ngày, anh K không biết, không liên quan đến việc T mua, tàng trữ pháo và không biết việc T sử dụng số điện thoại 0966.213.963 để liên lạc mua pháo nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với người nam giới T khai tên là T ở xã B, huyện Vĩnh Tường là người đã bán pháo cho T ngày 19/12/2020. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành rà soát, xác minh xác định được một đối tượng có tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn P, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập ảnh của Nguyễn Văn T, đồng thời cho T nhận dạng qua ảnh. Kết quả nhận dạng: T nhận ra Nguyễn Văn T do trước đó có quen biết nhau ngoài xã hội. Tuy nhiên, việc T thỏa thuận, trao đổi mua bán pháo với T thì chỉ có T và T biết, ngoài ra không ai biết, chứng kiến. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa triệu tập làm việc được với T nên chưa có căn cứ để xử lý theo quy định. Do vậy, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với 02 người đàn ông đi cùng T (T khai 02 người này được T bảo vận chuyển số pháo trên xe ô tô vào nhà T buổi tối ngày 19/12/2020), quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của 02 người đàn ông này. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ) bên trong lắp 02 sim thuê bao: 0966.213.963 (sim 1); 0352.257.834 (sim 2) thu giữ của T, quá trình điều tra xác định đó là chiếc điện thoại và sim thuê bao của T. Ngày 19/12/2020, T đã sử dụng chiếc điện thoại và sim thuê bao 0966.213.963 để liên lạc mua pháo của T, còn sim thuê bao 0352.257.834 T không sử dụng để vi phạm gì, tuy nhiên T không yêu cầu trả lại chiếc sim thuê bao 0352.257.834. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ) và tịch thu tiêu hủy 02 sim thuê bao nêu trên.

- Đối với mẫu vật và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, 10 bao tải xác rắn và 07 túi nilon màu trắng là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Ngô Thị T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị T 09 (Chín) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 20/12/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ).

- Tịch thu tiêu hủy 02 sim thuê bao: 0966.213.963 (sim 1); 0352.257.834 (sim 2).

- Tịch thu tiêu hủy 234 kg mẫu giám định do cơ quan giám định hoàn trả, 10 bao tải xác rắn và 07 túi nilon màu trắng.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh